

Số: 2826 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 19 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 368/TTr-STNMT-VP ngày 22/9/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

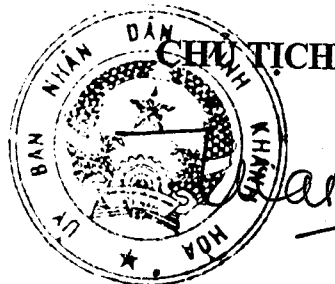
**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, ĐL. 14



Nguyễn Tấn Tuấn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**I. DANH MỤC TTHC LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường  Mã số TTHC: 1.004249  (TTHC được công bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/02/2020)	- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (không bao gồm thời gian hoàn thiện hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường của chủ Dự án):  + Tối đa là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục II và loại hình thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Nghị Quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa	- Luật Bảo vệ môi trường 2014;  - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;  - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ;  - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT.  - Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>+ Tối đa là 25 (hai mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục II nhưng nhưng loại hình không thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.</p> <p>+ Tối đa là 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hình thức thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đối với các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 40/2019/NĐ-CP bao gồm các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là 20 (hai mươi) ngày làm việc.			
2.	<p>Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)</p> <p>Mã số TTHC: 1.004141</p> <p>(TTHC được công bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/02/2020).</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn xem xét, chấp thuận về môi trường: tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT.</p> <p>- Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
3.	<p>Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường</p>	<p>Thời hạn kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường: là 15 (mười lăm) ngày làm việc, không bao gồm thời gian chủ dự án hoàn thiện hồ sơ và thời gian phân tích mẫu</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	của dự án Mã số TTHC: 1.004356  (TTHC được công bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/02/2020)	chất thải (lấy mẫu tổ hợp trong trường hợp cần thiết).	Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa..		CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐCP sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP)  Mã số TTHC: 1.004240  (TTHC được công	- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: 05 (năm) ngày làm việc. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 35 (ba mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời hạn phê duyệt hồ sơ: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Nghị Quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/02/2020)				Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
5.	<p>Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản.</p> <p>Mã số TTHC: 1.004258</p> <p>(TTHC được công bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/02/2020)</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn cấp giấy xác nhận: Trong thời hạn 40 (bốn mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;</p> <p>- Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;</p> <p>- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
6.	<p>Đăng ký/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường</p> <p>Mã số TTHC:</p>	<p>Thời hạn xem xét, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường: Tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	1.004148 (TTHC được công bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/02/2020)	sơ hợp lệ.	Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa		Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
7.	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án. Mã số TTHC: 1.005741 (TTHC được công bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 22/02/2020)	- Thời hạn kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ/Thời hạn kiểm tra các công trình xử lý chất thải của dự án: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn có văn bản thông báo kết quả kiểm tra các công trình xử lý chất thải để chủ dự án vận hành thử nghiệm: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra. - Thời hạn có văn bản thông báo kết quả kiểm tra	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa, số 14 Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Không	- Luật Bảo vệ môi trường 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TNMT. - Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án: 05 (năm) ngày làm việc trước khi kết thúc việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án.			

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG BỊ BÃI BỎ**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Quyết định công bố</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1.	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường. Mã số TTHC: 2.002205	Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 của UBND tỉnh.	Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.